

Số: 187/KH-THCSQT

Quảng Đức, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Các văn bản chỉ đạo

- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH;

- Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tăng cường sự chỉ đạo của đảng, quản lý nhà nước trong nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 2285/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Căn cứ Kế hoạch số 186/KH-THCSQT ngày 28/8/2025 của trường THCS Quảng Thành về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất của trường THCS Quảng Thành và địa phương.

2. Đặc điểm, tình hình

2.1. *Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên*

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 20 người, trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 02 người.

+ Giáo viên: 16 người (trong đó, 15 biên chế, 01 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP).

+ Nhân viên: 02 người (trong đó, 01 biên chế, 01 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP). Hợp đồng lao động: 02 bảo vệ.

- Trình độ chuyên môn: thạc sỹ: 01; đại học: 19. Trình độ lý luận chính trị: trung cấp 05, sơ cấp: 10.

- Cơ cấu: 02 tổ chuyên môn, nghiệp vụ, 01 tổ văn phòng được thành lập theo Quyết định số 171/QĐ-THCSQT ngày 15/8/2025 của Hiệu trưởng trường THCS Quảng Thành.

2.2. Học sinh

Tổng số lớp: 8, giữ mức so với năm học 2024-2025.

+ Khối 6: 02 lớp với 66 học sinh;

+ Khối 7: 02 lớp với 60 học sinh;

+ Khối 8: 02 lớp với 85 học sinh;

+ Khối 9: 02 lớp với 57 học sinh;

2.3. Cơ sở vật chất

- Tổng diện tích nhà trường 6342,7m². Nhà trường có 8 phòng học, 02 phòng bộ môn, 01 phòng Tin học và 01 phòng Đội; Khối phòng chính quản trị gồm: 05 phòng.

- Có đầy đủ khu nhà để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2.4. Thuận lợi và khó khăn

2.4.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và ban ngành xã Quảng Đức;

- Đội ngũ nhà giáo tương đối ổn định, yên tâm công tác, nội bộ nhà trường đoàn kết, đồng thuận; 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo.

- Có 03 giáo viên dạy giỏi cấp huyện các môn: Toán, Lịch sử và Địa lí, KHTN; 01 giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp tỉnh.

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học.

2.4.2. Khó khăn

- Thiết bị, đồ dùng dạy học thiếu đồng bộ, thiết bị thực hành thí nghiệm một số môn còn thiếu; thiết bị dạy học thông minh chưa được trang cấp, máy vi tính đã hư hỏng nhiều nên ảnh hưởng đến chất lượng chuyển đổi số trong dạy và học;

- Việc đổi mới phương pháp giảng dạy ở một số giáo viên lớn tuổi còn chậm; một số môn học chỉ có 01 giáo viên nên ảnh hưởng đến việc trao đổi chuyên môn, kiểm tra, đánh giá; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của tổ chuyên môn còn hạn chế;

- Nhà trường đóng trên địa bàn nông thôn, điều kiện kinh tế xã hội còn gặp nhiều khó khăn; thu nhập của gia đình học sinh chủ yếu từ nông, lâm nghiệp, có một bản người dân tộc, nên việc quan tâm, đầu tư học tập cho con em còn nhiều hạn chế, tâm lý phó mặc việc giáo dục cho nhà trường.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, nâng cao kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới trong quản trị nhà trường, tạo đột phá trong giáo dục đào tạo.

- Tiếp tục đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện giáo dục phổ thông;

- Triển khai dạy học 02 buổi/ngày; bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học

- Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý; đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, triển khai có hiệu quả phong trào thi đua *“Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước”* giai đoạn 2025-2030, đáp ứng yêu cầu tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Học sinh

2.1.1. Kết quả học tập các môn học/hoạt động giáo dục đánh giá bằng điểm số kết hợp nhận xét

STT	Môn học/Hoạt động giáo dục	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
1	Ngữ văn	17,8%	37,5%	42,1%	2,6%	
2	Toán	15,8%	31,7%	47,0%	5,5%	
3	Khoa học tự nhiên	18,6%	50,3%	29,6%	1,5%	
4	Tiếng Anh	11,9%	38,2%	45,8%	4,1%	
5	Lịch sử và Địa lí	23,2%	38,8%	37,3%	0,7%	
6	GDCD	32,8%	50,1%	17,1%	0%	
7	Tin học	20,3%	48,5%	31,2%	0%	
8	Công nghệ	24,9%	40,5%	34,6%	0%	

2.1.2. Kết quả học tập các môn học/hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét

STT	Môn học/Hoạt động giáo dục	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
1	GDTC	100%	0%	
2	HD TNHN	100%	0%	
3	GD ĐP	100%	0%	
4	Nghệ thuật	100%	0%	

2.1.3. Kết quả rèn luyện năm học 2025-2026

STT	Khối	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Ghi chú
1	6	54,84%	41,48%	3,68%	0	
2	7	50,0%	45,31%	4,69%	0	
3	8	61,18%	37,65%	1,18%	0	
4	9	71,43%	26,79%	1,79%	0	

2.1.4. Kết quả tham gia các cuộc thi, kỳ thi

- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh: Phần đầu đạt 02 giải trở lên, chất lượng giải nâng cao; phần đầu 50% học sinh dự thi đạt giải.

- Học sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và giáo dục thường xuyên: 90% học sinh Tốt nghiệp THCS, tỷ lệ bài thi tuyển sinh lớp 10 THPT đạt từ 5,0 điểm trở lên đạt 20-25%.

2.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- 100% viên chức xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; phần đầu có từ 15% viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Phần đầu tập thể được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên: 20/20 chiếm 100% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở từ 03-06 đồng chí;

III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026

- Kế hoạch giáo dục: 37 tuần (35 tuần thực hiện chương trình môn học và hoạt động giáo dục)

- Ngày tựu trường: 22/8/2025 đối với học sinh lớp 9; 29/8/2025: đối với các khối lớp còn lại;

- Học kì I: 18 tuần, bắt đầu từ ngày 05/9/2025, kết thúc ngày 10/01/2026

- Học kì II: 17 tuần, bắt đầu từ ngày 12/01/2026, kết thúc ngày 23/5/2026, kết thúc năm học ngày 30/5/2025.

- Tuần kiểm tra giữa học kì I: Tuần 9 (từ ngày 03/11-08/11/2025);

- Tuần kiểm tra cuối học kì I: Tuần 16 (từ ngày 22/12/2025-26/12/2025)

- Tuần kiểm tra giữa học kì II: Tuần 26 (từ ngày 16/3/2026-21/3/2026);

- Tuần kiểm tra cuối học kì II: Tuần 33 (từ ngày 04/5/2026-08/5/2026)

- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS: 22/01/2026

- Bế giảng năm học: Dự kiến ngày 25/5/2026

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027: 03, 04 và 05/7/2026

2. Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục: *(Phụ lục kèm theo kế hoạch thời gian thực hiện và Kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục của Tổ chuyên môn)*

3. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục

3.1. Triển khai dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp trường

- Khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức môn học vào giải quyết tình huống thực tiễn.

- Lựa chọn những dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật có tính ứng dụng, khả thi để dự thi cấp tỉnh.

3.2. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp ngoài nhà trường

- Thời gian thực hiện: tháng 01/2026 và tháng 04/2026

- Học sinh tham quan trải nghiệm các di tích lịch sử tại tỉnh Quảng Ninh như bãi cọc Bạch Đằng, Yên Tử; tham quan và tham gia trải nghiệm tại Trung đoàn 43, đài tưởng niệm liệt sĩ Pò Hèn tại địa bàn xã Quảng Đức.

3.3. Hoạt động ngoại khóa:

- Tổ chức ngoại khóa tuyên truyền về công tác phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông; sử dụng mạng xã hội an toàn.

- Mời cán bộ chiến sĩ công an xã Quảng Đức tuyên truyền về Luật An toàn giao thông, Luật An ninh mạng; Phát huy hiệu quả của Mô hình “*Sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh, sinh viên*”

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa cấp trường “*Ngày Tết quê em*” tổ chức thi gói bánh, chơi các trò chơi dân gian, trưng bày sản phẩm của địa phương. Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.4. Hoạt động trải nghiệm STEM

- Tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội STEM - Trải nghiệm và Sáng tạo;

- Thời gian tổ chức: 02 tiết, tháng 02/2026

- Hình thức tổ chức: Lựa chọn sản phẩm STEM để tham gia dự thi ngày hội theo kế hoạch.

3.5. Hoạt động hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh

- Thực hiện từ tháng 9/2025 đến tháng 05/2026

- Phối hợp với Trung tâm Hướng nghiệp và GDTX trên địa bàn để tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, tham quan khu thực hành nghề của trung tâm Hướng nghiệp.

3.6. Tổ chức hoạt động chào mừng 95 năm thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2026): Theo kế hoạch của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh nhà trường.

4. Dạy học 02 buổi/ngày

4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Các môn lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi gồm: Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, GD&ĐT.

- Số lượng học sinh trong mỗi đội tuyển không quá 08 học sinh, có kết quả học tập và rèn luyện năm học 2024-2025 từ khá trở lên.

- Hình thức bồi dưỡng học sinh giỏi: trực tiếp vào các buổi chiều với thời lượng 02 tiết/tuần.

- Các nhóm chuyên môn căn cứ Quyết định số 1519/QĐ-SGD&ĐT ngày 23/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành cấu trúc thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh trung học phổ thông từ năm học 2024-2025 và Quyết định số 1534/QĐ-SGD&ĐT ngày 29/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành cấu trúc thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh trung học cơ sở từ năm học 2024-2025 để thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch ôn thi học sinh giỏi cấp tỉnh.

4.2. Phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt học kì liền kề

- Giáo viên bộ môn căn cứ kết quả học tập của học sinh năm học trước và học kì liền kề có biện pháp đôn đốc học sinh, động viên học sinh có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.
- Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt, lựa chọn kiến thức trọng tâm và kĩ năng cần rèn cho học sinh.
- Việc phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt thực hiện 02 tiết/buổi trước khi kiểm tra định kỳ từ 02-03 tuần.
- Hình thức phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt: trực tiếp hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

4.3. Ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027

- Căn cứ nguyện vọng ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027, nhà trường tổ chức ôn thi đảm bảo khai thác cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ giáo, viên của nhà trường.
- Ôn thi đối với 02 môn học Toán và Ngữ văn từ tuần 2 năm học 2025-2026, ôn thi môn thứ ba sau khi có công bố của Sở Giáo dục và Đào tạo
- Thời lượng: mỗi môn ôn 02 tiết/tuần, mỗi tuần bố trí 01 - 02 buổi ôn. Giáo viên tăng cường hướng dẫn học sinh tự ôn tập đạt kết quả cao.

4.4. Sinh hoạt các câu lạc bộ

- Xây dựng và phát huy vai trò của các câu lạc bộ: Âm nhạc, Mỹ thuật; Câu lạc bộ thể thao; Câu lạc bộ tiếng Anh, Câu lạc bộ Truyền thông,...; Nhà trường ban hành quyết định phân công giáo viên phụ trách các câu lạc bộ.
- Duy trì sinh hoạt các Câu lạc bộ tối thiểu 01 lần/tháng

5. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024; Công văn số 4148/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025
- Các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá.

6. Kế hoạch công tác chủ nhiệm

Tiếp tục đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp theo hướng dẫn của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng công tác giáo viên chủ nhiệm lớp cấp trung học tại Công

văn số 3103/SGDDT-GDPT ngày 30/9/2024, theo đó nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Linh hoạt bố trí 01 tiết/sinh hoạt lớp/tuần; kế hoạch giờ sinh hoạt lớp thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định.

IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện dạy học 02 buổi/ngày từ năm học 2025-2026 để khai thác tối đa cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Đối với cấp THCS tiếp tục xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo hướng đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Nghiêm túc thực hiện Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp đảm bảo chất lượng, đạt mục tiêu chương trình.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “*Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội dung, động lực cho sự phát triển nhanh, bền vững*”. Phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh với các đặc trưng “*Thiên nhiên tươi đẹp, Văn hóa đặc sắc, Xã hội văn minh, Hành chính minh bạch, Kinh tế phát triển, Nhân dân hạnh phúc*” trong tổ chức dạy học Nội dung giáo dục địa phương.

- Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025 gắn với đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng, phát triển khả năng giao tiếp.

- Tăng cường dạy học Tin học theo định hướng phát triển năng lực số gắn với triển khai chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; tích hợp công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu số vào các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức thực hiện lồng ghép nội dung Giáo dục quốc phòng an ninh ở cấp THCS theo hướng dẫn.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng chống tham nhũng; bảo tồn văn hóa dân tộc; chủ quyền biển đảo; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học trong đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức.

- Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học - học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng.

- Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích dạy học kết hợp nhằm phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024; Công văn số 4148/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Làm tốt công tác nâng cao nhận thức về công tác phân luồng, giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp trong nhà trường.

- Các hoạt động tuyên truyền và định hướng về công tác phân luồng, giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp trong nhà trường tổ chức rộng rãi nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh.

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động.

5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Tăng cường nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; đảm bảo lưu trữ hồ sơ khoa học, đầy đủ.

- Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em.

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc: Tiếp tục rà soát và thực hiện tốt chính sách giáo dục dân tộc của trung ương, của tỉnh đối với học sinh thuộc đối tượng được hưởng theo các quy định hiện hành, thực hiện đúng, đủ kịp thời các chế độ. Giữ mối liên hệ, phối kết hợp chặt chẽ, thường xuyên với gia đình, địa phương duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy và học. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho học sinh, cha mẹ học sinh về phòng, chống các hủ tục lạc hậu, nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

6. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc lựa chọn sách giáo khoa. 100% giáo viên được tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Cung ứng đầy đủ sách giáo khoa cho học sinh kịp thời triển khai năm học 2025-2026.

- Giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong các bài học/chủ đề trong sách giáo khoa phù hợp với thực tiễn sắp xếp chính quyền địa phương hai cấp, những yếu tố đặc thù về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa theo hướng dẫn tại Công văn số 2203/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về thực hiện chương trình, sách giáo khoa đối với cấp trung học từ năm học 2025-2026.

7. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai chương trình năm học 2025-2026, kịp thời tham mưu bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định, phân công hợp lý giáo viên tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc. Huy động nguồn nhân lực có trình độ: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên, tình nguyện viên tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống.

- Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và tăng cường sinh hoạt chuyên môn: Tổ chức tốt tập huấn tại nhà trường về các nội dung đã được tập huấn cho giáo viên cốt cán. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên năm học 2025-2026. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy. Tiếp tục đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp theo hướng dẫn.

Các tổ, nhóm chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt chỉ đạo của Sở GDĐT tại Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021.

8. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Tự kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Thiết bị dạy học: Chủ động hoàn thành việc tự mua sắm thiết bị và tiếp nhận thiết bị dạy học tối thiểu thuộc danh mục mua sắm tập trung năm 2025. Các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện lập kế hoạch, hồ sơ theo dõi, quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị dạy học đảm bảo an toàn, hiệu quả và nâng cao chất lượng dạy học.

- Học liệu: Thường xuyên khai thác học liệu trên nền tảng công nghệ và phần mềm, khai thác tối đa nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến <http://olm.vn> để nâng cao chất lượng dạy và học.

9. Thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, quản trị nhà trường. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” gắn với kế hoạch chuyển đổi số của ngành Giáo dục. Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học, phát triển nguồn nhân lực số trong ngành giáo dục. Thường xuyên cập nhật, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên tại nhà trường.

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo. Đẩy mạnh phong trào, nâng cao chất lượng chuyên môn trong nghiên cứu khoa học nhằm góp phần phát triển sức sáng tạo, khả năng làm việc độc lập, trau dồi tri thức, tăng cường sự hiểu biết về chuyên môn nghiệp vụ. Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM trong giáo dục phổ thông.

10. Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường công tác kiểm tra.

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ đối với tổ chuyên môn trong xây dựng kế hoạch dạy học; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá.

- Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; triển khai Học bạ số, quản lý hồ sơ sổ sách, quản trị hoạt động giáo dục trên nền tảng số.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm đối với cán bộ, giáo viên nhà trường theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và Quyết định của UBND tỉnh.

- Tập trung kiểm tra triển khai Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo.

- Nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn minh, truyền thống văn hóa dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật trong học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2025-2030*" phù hợp với nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban lãnh đạo nhà trường

- Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, xây dựng và đưa vào nghị quyết các hoạt động của nhà trường, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách công việc và chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được giao.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, giám sát thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân, tổ chức, Định kỳ hằng tháng có báo cáo đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ trước chi bộ và Hội đồng giáo dục nhà trường.

2. Tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn, tổ văn phòng; hướng dẫn giáo viên thực hiện nhiệm vụ.

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, đánh giá thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên trong tổ.

- Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời với Ban lãnh đạo về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ và các thành viên trong tổ.

3. Các tổ chức đoàn thể

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, dân vận đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên để hiểu đầy đủ quan điểm, biện pháp thực hiện để tạo sự đồng thuận trong đơn vị.

- Tổ chức kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của các cá nhân, tổ chức trong thực hiện kế hoạch của nhà trường ban hành.

4. Giáo viên, nhân viên

- Toàn thể giáo viên, nhân viên hiểu rõ nội dung kế hoạch, xây dựng kế hoạch cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trước tổ trưởng.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THCS Quảng Thành, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo;
- Các TCM, tổ VP;
- Đội TN;
- Giáo viên, nhân viên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Hằng